

Số: 67/2022/QĐST-HNGĐ

KL, ngày 22 tháng 4 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số 93/2022/TLST/HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị HT**, sinh năm: 2000. Địa chỉ: Tổ 10, khu phố BH, thị trấn KL, huyện KL, tỉnh KG.

Bị đơn: Anh **Lý Thanh T**, sinh năm: 1990. Địa chỉ: Tổ 10, khu phố BH, thị trấn KL, huyện KL, tỉnh KG.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị HT và anh Lý Thanh T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau

Về con chung: giữa T và anh Thanh T có với nhau 01 người con chung tên Lý TV, sinh ngày 25/9/2019. Ly hôn anh chị thỏa thuận giao con chung Lý TV cho anh Thanh T chăm sóc nuôi dưỡng, chị T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, và giáo dục con chung. Bảo lưu quyền yêu cầu cấp dưỡng nuôi con và quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con của các bên khi có yêu cầu.

Về tài sản chung : Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Các bên khai và xác nhận trong thời gian chung sống vợ chồng không nợ bất cứ cá nhân hay tổ chức nào.

Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000đ, án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 đồng chị T tự nguyện nộp hết và được khấu trừ vào án phí tạm nộp theo lai thu số 0000215 ngày 22/3/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện KL.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Thẩm phán

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát ND H.KL.
- Thi hành án DS H.KL.
- Các đương sự .
- Lưu HS.

Nguyễn Thị Thủy